

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Đắk Doa;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần thủy điện Đắk Doa ngày 01/4/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022.

*Đvt: 10<sup>3</sup> đồng*

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2022 (ĐHĐCĐ)	TH năm 2022	Tỷ lệ HT
<b>A</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1	Sản lượng điện thương phẩm (kWh)	37.179.234	38.025.104	102
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	51.158.737	62.081.726	121
3	Doanh thu	46.934.085	58.070.495	124
4	Lợi nhuận trước thuế	21.507.388	24.751.492	115
5	Lợi nhuận sau thuế	20.432.018	22.421.420	110
<b>B</b>	<b>ĐẦU TƯ</b>	<b>1.140.000</b>	<b>1.282.927</b>	<b>113</b>

**b. Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2023:**

*Đvt: 10<sup>6</sup> đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
<b>A</b>	<b>KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	
1	Sản lượng điện thương phẩm (kWh)	37.945.000
2	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	54.366.595
3	Doanh thu (không bao gồm DTTC)	47.971.027
4	Lợi nhuận trước thuế	22.897.476
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	25%
<b>B</b>	<b>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</b>	<b>2.191.537</b>

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 01/04/2023 kèm theo)

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023. (Chi tiết có Báo cáo đính kèm)

**Điều 4.** Thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2022 đồng thời Đại hội đồng cổ đông thống nhất uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. (Chi tiết có Tờ trình kèm theo).

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2022	Đồng	24.751.491.932
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022	Đồng	2.330.072.383
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	Đồng	22.421.419.549
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 còn lại chưa phân phối	Đồng	763.680.678
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN lũy kế chưa phân phối</b>	<b>Đồng</b>	<b>23.185.100.227</b>
<b>6</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Đồng</b>	<b>21.411.478.479</b>
6.1	Trích bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	95.003.479
6.2	Chia cổ tức 25% (2.500 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	20.766.475.000
-	Đã tạm ứng trong năm 2022 là 10% (1.000 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	8.306.590.000
-	Chi cổ tức năm 2022 đợt 2 tỷ lệ 15% (1.500 đồng/01 cổ phiếu)	Đồng	12.459.885.000
6.3	Quỹ thưởng ban quản lý điều hành	Đồng	150.000.000
6.4	Quỹ thưởng cho cá nhân, bộ phận của CTCP thủy điện Đắk Đoa và đối tác có thành tích tốt phục vụ Dự án thủy điện Ia Grai Thượng (theo Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 12/7/2022 của HĐQT CTCP Sông Đà 11 và Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 19/7/2022 của HĐQT CTCP thủy điện Đắk Đoa)	Đồng	400.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm sau	Đồng	1.773.621.748

**Điều 6.** Thông qua phương án chi trả lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2022 và phương án chi trả lương, thù lao năm 2023.

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2022:

Thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được thanh toán theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022 là: 456.000.000, đồng.

- Quyết toán thù lao năm 2022: Trong năm đã thực hiện quyết toán thù lao theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch bình quân các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và hoàn thiện hồ sơ các dự án đầu tư với tỷ lệ hoàn thành là 114% kế hoạch. Do vậy mức thù lao của các thành viên HĐQT và KSV năm 2022 được quyết toán chi trả với mức tỷ lệ

100% kế hoạch tương ứng với số tiền là 456.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn).

- Chi thưởng năm 2022: Trong năm 2022, Công ty cổ phần thủy điện Đắk Đoa đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD. Do vậy mức thưởng cho Ban lãnh đạo (các thành viên HĐQT, KSV, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác) của Công ty cổ phần thủy điện Đắk Đoa là 150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

## 2. Kế hoạch năm 2023:

a) Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (gồm các chỉ tiêu: Sản lượng, Doanh thu, lợi nhuận trước thuế).

Nếu hoàn  $\geq 100\%$  kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao năm 2023 như sau:

ĐVT: VNĐ

T T	Chức danh	Mức thù lao/tháng	Thù lao quý 1		Thù lao quý (2+3+4)		Tổng thù lao năm 2023
			Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	1	15.000.000	1	45.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	3.000.000	4	36.000.000	2	54.000.000	90.000.000
3	Trưởng BKS	3.000.000	1	9.000.000	1	27.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS	2.000.000	2	12.000.000	2	36.000.000	48.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>72.000.000</b>		<b>162.000.000</b>	<b>234.000.000</b>

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu (Bình quân các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế) đạt  $< 100\%$  kế hoạch năm thì mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch nhưng không thấp hơn 70% mức được hưởng.

c) Trong trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD và đầu tư thì ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định thưởng cho các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch, nhưng tối đa là 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng).

**Điều 8.** Thông qua việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

Thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Số lượng Thành viên HĐQT hiện nay là: 05 người

- Số lượng Thành viên HĐQT sau khi điều chỉnh là: 03 người

**Điều 9.** Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty.

**Điều 10:** Thông qua chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần thủy điện Đắk Đoa trên sàn Upcom sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Thông qua Phương án chuyển sàn giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần thủy điện Đắk Đoa (Mã chứng khoán: HPD) từ sàn đăng ký giao dịch Upcom sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), cụ thể như sau:

- Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu HPD tại sàn Upcom và chuyển sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

- Mã chứng khoán: HPD

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Công ty đến thời điểm đăng ký chuyển sàn niêm yết cổ phiếu HPD tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

## 2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Căn cứ vào tình hình thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện chuyển sàn niêm yết cổ phiếu khi Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đoa đáp ứng đủ điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật;

- Quyết định và chỉ đạo các phòng ban liên quan thực hiện thủ tục cần thiết, hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu HPD tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thủ tục chuyển sàn giao dịch cổ phiếu HPD từ Upcom sang niêm yết tại HNX bao gồm và không giới hạn việc đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HNX, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu sàn Upcom, chốt Danh sách cổ đông tại VSD để chuyển sàn, lựa chọn thời điểm và giá cổ phiếu chào sàn ngày giao dịch,...;

- Thực hiện các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan để hoàn thành việc chuyển sàn từ Upcom sang HNX.

**Điều 11.** Thông qua bầu thành viên HĐQT, BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2022- 2027).

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2022- 2027).

2. Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu HĐQT, BKS công ty thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2022-2027).

3. Thông qua Thẻ lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (202-2027).

4. Kết quả bầu cử Thành viên HĐQT, KBS thời gian còn lại nhiệm kỳ IV (2022-2027):

4.1. Danh sách trúng cử vào HĐQT thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2022 - 2027):

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
1			
2			
3			